

Số: /BC-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

Về việc tiếp thu, giải trình, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết quy định một số chế độ thu hút, đãi ngộ đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên đạt thành tích cao của thành phố Hà Nội

Kính gửi: Hội đồng nhân dân Thành phố

Để khẳng định vị thế của thể thao Thủ đô; thu hút đội ngũ huấn luyện viên giỏi, lực lượng vận động viên tài năng tham gia thi đấu, cống hiến cho sự nghiệp thể thao thành tích cao Hà Nội; đồng thời thực hiện chủ trương của Thành ủy tại Chương trình số 06-Ctr/TU ngày 17/3/2021, UBND Thành phố đề xuất xây dựng Nghị quyết quy định một số chế độ thu hút, đãi ngộ đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên đạt thành tích cao của thành phố Hà Nội.

Thực hiện quy định của Luật Tổ chức Chính quyền địa phương và phân công của Thường trực HĐND Thành phố, ngày 28/11/2023, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND thành phố Hà Nội tổ chức họp thẩm tra Tờ trình số 483/TTr-UBND ngày 27/11/2023 của UBND Thành phố kèm theo hồ sơ dự thảo Nghị quyết quy định một số chế độ thu hút, đãi ngộ đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên đạt thành tích cao của thành phố Hà Nội.

Trên cơ sở Báo cáo thẩm tra số 136/BC-HĐND ngày 04/12/2023 của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND Thành phố, UBND Thành phố đã tiếp thu, giải trình, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết quy định một số chế độ thu hút, đãi ngộ đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên đạt thành tích cao của thành phố Hà Nội, cụ thể như sau:

1. Các nội dung Ban Văn hóa - Xã hội HĐND Thành phố đề nghị UBND Thành phố giải trình, bổ sung:

(1) Theo quy định tại khoản 3, điều 21, Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định thẩm quyền của HĐND cấp tỉnh: “...những chế độ chi có tính chất tiền lương, tiền công, phụ cấp, trước khi quyết định phải có ý kiến của Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội và bộ quản lý ngành, lĩnh vực trực tiếp”.

Đề nghị UBND Thành phố khẩn trương bổ sung để đảm bảo điều kiện trình kỳ họp.

Tiếp thu: Ngày 28/11/2023, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội đã tham gia ý kiến đối với dự thảo Nghị quyết tại Công văn số 5110/LĐTBXH-QHLĐTL.

(2) Văn bản trả lời của các bộ (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính) đều nhấn mạnh việc ban hành Nghị quyết phải đảm bảo theo tinh thần Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về cải cách chính sách tiền lương, do đó, đề nghị UBND Thành phố khẳng định tính khả thi của việc bố trí, cân đối nguồn lực để thực hiện chính sách.

Rà soát để đảm bảo các mức chi bằng mức tuyệt đối, không gắn với mức lương cơ sở.

Giải trình:

- UBND Thành phố đã bố trí, cân đối nguồn lực để đảm bảo thực hiện chính sách khi được HĐND Thành phố thông qua.

- UBND Thành phố đề xuất nội dung chi Chế độ trợ cấp tạo việc làm đối với vận động viên đạt thành tích cao và có thời gian cống hiến cho thể thao Hà Nội từ 05 năm trở lên không còn khả năng thi đấu thể thao: mức chi vận dụng theo khoản 3 Điều 7 Nghị định 27/2016/NĐ-CP của Chính phủ: tối thiểu 15 tháng tiền lương cơ sở theo quy định của Chính phủ tại thời điểm vận động viên nghỉ thi đấu do không còn khả năng thi đấu thể thao, có điều chỉnh số tháng tiền lương cơ sở được hưởng căn cứ theo thành tích đạt được. Quy ra mức tiền tuyệt đối theo mức lương cơ sở hiện nay (1.800.000 đồng), có áp dụng làm tròn đến hàng triệu, mức chi Chế độ trợ cấp tạo việc làm tối thiểu: 30.000.000 đồng và có điều chỉnh các mức chi chế độ trợ cấp ở mức cao hơn theo thành tích đạt được của vận động viên.

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung	Mức chi
1	Vận động viên đạt thành tích huy chương vàng tại Đại hội Thể thao toàn quốc	30.000.000
2	Vận động viên đạt thành tích huy chương tại SEA Games (HCV, HCB, HCĐ)	60.000.000
3	Vận động viên đạt thành tích HCV tại 03 kỳ SEA Games liên tiếp; đạt thành tích huy chương tại ASIAD (HCV, HCB, HCĐ), Giải vô địch thế giới, Châu Á từng môn	90.000.000
4	Vận động viên đạt thành tích huy chương tại Thế vận hội Olympic (HCV, HCB, HCĐ)	120.000.000

(3) Làm rõ việc đề xuất: “trường hợp tại một giải thi đấu thể thao, một vận động viên đạt từ 02 huy chương vàng trở lên thì chế độ đãi ngộ được tính như sau: từ huy chương vàng thứ 2 trở đi, mỗi huy chương vàng tiếp theo được tính tăng thêm 10% so với mức chi của huy chương vàng thứ nhất” có tạo ra sự thiếu công bằng giữa môn thi đấu có số lượng huy chương khác nhau hay không?

Giải trình:

Tại các giải thi đấu thể thao thành tích cao, trình độ giữa các vận động viên không có sự chênh lệch đáng kể, mỗi vận động viên được đào tạo cơ bản và có thể mạnh ở một môn thi đấu, một nội dung thi đấu cụ thể. Việc cạnh tranh giành huy chương giữa các đoàn tham gia thi đấu diễn ra rất quyết liệt, đặc biệt là tranh chấp huy chương vàng.

Bên cạnh đó có những vận động viên có tài năng đặc biệt, có năng khiếu ở nhiều nội dung thi đấu trong 01 môn thi đấu, họ phải trải qua quá trình tập luyện vất vả hơn so với vận động viên bình thường.

Việc vận động viên đạt từ 02 huy chương vàng trở lên tại một giải đấu là một thành tích vô cùng xuất sắc, rất ít vận động viên đạt được thành tích này nên việc tính tăng thêm 10% so với mức chi của huy chương vàng thứ 2 so với huy chương vàng thứ nhất là phần thưởng xứng đáng cho vận động viên có tài năng thể thao đặc biệt, có quá trình rèn luyện thể thao gian khổ, bên cạnh đó nhằm khích lệ các vận động viên tham gia tập luyện thi đấu ở nhiều nội dung khác nhau nhằm tăng thành tích cho đoàn thể thao thành phố Hà Nội.

(4) Đề nghị làm rõ thêm cơ sở, căn cứ pháp lý để đề xuất “*Mức chi huy chương bạc tính bằng 55% huy chương vàng; huy chương đồng tính bằng 45% huy chương vàng*”? Việc xác định tỷ lệ chênh lệch giữa huy chương vàng, huy chương bạc với huy chương đồng như đề xuất đã thực sự hợp lý chưa?

Giải trình:

Tại dự thảo Nghị quyết đề xuất mức chi các huy chương Đại hội Thể thao (Thế vận hội Olympic, Đại hội Thể thao Châu Á – ASIAD, Đại hội Thể thao Đông Nam Á – SEA Games; Đại hội Thể thao toàn quốc) và giải vô địch từng môn thể thao theo nguyên tắc: **Mức chi huy chương bạc tính bằng 55% huy chương vàng; huy chương đồng tính bằng 45% huy chương vàng.**

- Căn cứ theo tỷ lệ mức chi huy chương bạc, huy chương đồng so với huy chương vàng của Đại hội thể thao Đông Nam Á – SEA Games quy định tại

+ Nghị quyết số 22/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND Thành phố Hà Nội: HCV: 55 triệu đồng; HCB: 30 triệu đồng; HCD: 25 triệu đồng (tương ứng tỷ lệ huy chương bạc tính bằng 55% huy chương vàng; huy chương đồng tính bằng 45% huy chương vàng).

+ Nghị định số 152/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2023 của Chính phủ: HCV: 45 triệu đồng; HCB: 25 triệu đồng; HCD: 20 triệu đồng (tương ứng tỷ lệ huy chương bạc tính bằng 55% huy chương vàng; huy chương đồng tính bằng 45% huy chương vàng).

- Có sự chênh lệch lớn giữa mức chi huy chương vàng so với huy chương bạc và huy chương đồng là do tầm quan trọng, vai trò quyết định của huy chương vàng so với các huy chương khác tại bảng xếp hạng các đoàn tham gia thi đấu. Việc đạt huy chương vàng là rất khó do các vận động viên đều phấn đấu

thi đấu đạt thành tích cao nhất, do vậy mức chi huy chương vàng cao hơn hẳn các mức chi các huy chương khác để xứng đáng với nỗ lực của vận động viên.

2. Kiến nghị, đề xuất:

UBND Thành phố đã giải trình, tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết HĐND một số chế độ thu hút, đãi ngộ đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên đạt thành tích cao của thành phố Hà Nội theo báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa – Xã hội HĐND Thành phố.

UBND Thành phố đề nghị HĐND Thành phố xem xét, thông qua Nghị quyết tại kỳ họp cuối năm 2023 của HĐND Thành phố/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Sở Văn hóa và Thể thao;
- Sở Tài chính;
- VPUB: CVP, PCVP P.T.T.Huyền,
Phòng KGVX, TH;
- Lưu: VT, KGVX_(Hg).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Thu Hà